

Số: /TTr - PGDĐT

Điện Biên Phủ, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Phê duyệt danh sách học sinh được thụ hưởng các chế độ chính sách từ tháng 09 đến tháng 12 năm 2024. Năm học 2024-2025

Kính gửi: UBND Thành phố Điện Biên Phủ

Căn cứ vào Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính phủ về Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ vào Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động –TBXH, Bộ Tài chính về Quy định chính sách về giáo dục đối với trẻ Khuyết tật.

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính Phủ về Quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

Căn cứ vào Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Điện Biên về Quy định mức học phí năm học 2022-2023 và năm học 2023-2024 đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Nghị định số 57/2017/NĐ-CP, ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính Phủ về Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ em mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ vào Biên bản ngày 25/10/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ họp xét duyệt đối tượng được thụ hưởng các chế độ chính sách từ tháng 09 đến tháng 12/2024; năm học 2024-2025.

Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ lập tờ trình, trình UBND thành phố Điện Biên Phủ phê duyệt danh sách học sinh được hưởng các chế độ chính sách từ tháng 09 đến tháng 12 năm 2024, năm học 2024-2025 với những nội dung sau; (Có biểu kèm theo)

1. Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính phủ về Quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

1.1. Chế độ ăn trưa 3-5 tuổi. Tổng số học sinh được thụ hưởng: 390 học sinh, trong đó

- Học sinh 5 tuổi: 151 học sinh
- Học sinh 3-4 tuổi: 239 học sinh

1.2. Chế độ giáo viên dạy lớp ghép, tăng cường tiếng việt: 24 Giáo viên.

2. Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính Phủ về Quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân về chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo.

2.1. Chính sách miễn giảm học phí: Tổng số học sinh được thụ hưởng 2.602 em, trong đó

- Cấp học Mầm non: 1.765 học sinh
- Cấp học THCS: 837 học sinh

2.2. Chính sách hỗ trợ chi phí học tập: Tổng số học sinh được thụ hưởng 2.229 em, trong đó

- Cấp học Mầm non: 379 học sinh
- Cấp Tiểu học: 858 học sinh
- Cấp học THCS: 992 học sinh

3. Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động –TBXH, Bộ Tài chính về Quy định chính sách về giáo dục đối với trẻ Khuyết tật.

Tổng số học sinh được thụ hưởng: 02 trong đó

- Cấp TH: 02 học sinh

4. Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.

Tổng số học sinh được thụ hưởng: 06 trong đó

- Cấp TH: 06 học sinh

5. Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, ngày 31/12/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động –TBXH, Bộ Tài chính về Quy định chính sách về giáo dục đối với trẻ Khuyết tật.

Tổng số học sinh được thụ hưởng: 07 trong đó

- Cấp Tiểu học: 04 học sinh.
- Cấp THCS: 03 học sinh

Kính mong UBND thành phố phê duyệt đề Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện kịp thời./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lưu

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Hồng